



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Số: 161 /2022/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 14 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 15/07/2022)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thêm cổ phiếu EVF (sàn HSX) vào Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/07/2022.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/07/2022 bao gồm 443 mã chứng khoán (trong đó 309 mã chứng khoán sàn HSX và 134 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 155/2022/QĐ-TGD ngày 08 tháng 07 năm 2022 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 15/07/2022

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
1	AAA		1	AAV
2	ABS		2	AMV
3	ABT		3	APS
4	ACB		4	BAB
5	ACC		5	BAX
6	ACL		6	BCC
7	ADG		7	BCF
8	ADS		8	BNA
9	AGG		9	BPC
10	AGM		10	BTS
11	AGR		11	BVS
12	ANV		12	C69
13	APG		13	CAP
14	APH		14	CDN
15	ASM		15	CEO
16	ASP		16	CLH
17	BAF		17	CVN
18	BBC		18	DDG
19	BCE		19	DHP
20	BCG		20	DHT
21	BCM		21	DL1
22	BFC		22	DNM
23	BHN		23	DNP
24	BIC		24	DP3
25	BID		25	DS3
26	BKG		26	DTD
27	BMC		27	DXP
28	BMI		28	EID
29	BMP		29	EVS
30	BRC		30	GIC
31	BSI		31	GKM
32	BTP		32	GMX
33	BVH		33	HAT
34	BWE		34	HCC
35	C32		35	HDA
36	C47		36	HHC
37	CAV		37	HJS

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
38	CCL		38	HLC
39	CDC		39	HLD
40	CHP		40	HMH
41	CKG		41	HOM
42	CLC		42	HTC
43	CLL		43	HUT
44	CMG		44	HVT
45	CMX		45	ICG
46	CNG		46	IDC
47	CRC		47	IDJ
48	CRE		48	IDV
49	CSM		49	INN
50	CSV		50	IPA
51	CTD		51	ITQ
52	CTG		52	KKC
53	CTS		53	LAS
54	CVT		54	LHC
55	D2D		55	LIG
56	DAG		56	MBG
57	DAH		57	MBS
58	DBC		58	MCF
59	DBD		59	MVB
60	DBT		60	NAG
61	DCL		61	NBC
62	DCM		62	NDN
63	DGC		63	NDX
64	DGW		64	NET
65	DHA		65	NRC
66	DHC		66	NTP
67	DHG		67	NVB
68	DHM		68	ONE
69	DIG		69	PBP
70	DMC		70	PCE
71	DPG		71	PDB
72	DPM		72	PGN
73	DPR		73	PGS
74	DQC		74	PHN

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
75	DRC		75	PLC
76	DRH		76	PMC
77	DRL		77	PMS
78	DSN		78	PPS
79	DVP		79	PRE
80	DXG		80	PSD
81	DXS		81	PSE
82	EIB		82	PSI
83	ELC		83	PSW
84	EVE		84	PTI
85	EVF		85	PVB
86	EVG		86	PVC
87	FCM		87	PVG
88	FCN		88	PVI
89	FIT		89	PVS
90	FMC		90	QHD
91	FPT		91	RCL
92	FRT		92	S55
93	FTS		93	S99
94	GAS		94	SCI
95	GDT		95	SD5
96	GEG		96	SD6
97	GEX		97	SD9
98	GIL		98	SED
99	GMC		99	SFN
100	GMD		100	SGC
101	GSP		101	SHN
102	GTA		102	SLS
103	GVR		103	SRA
104	HAH		104	TA9
105	HAP		105	TAR
106	HAR		106	TC6
107	HAX		107	TDN
108	HBC		108	TDT
109	HCD		109	THT
110	HCM		110	TIG
111	HDB		111	TNG
112	HDC		112	TPP
113	HDG		113	TTC
114	HHP		114	TTT
115	HHS		115	TV3

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
116	HID		116	TV4
117	HII		117	TVC
118	HMC		118	TVD
119	HPG		119	VBC
120	HPX		120	VC2
121	HQC		121	VC3
122	HSG		122	VC7
123	HSL		123	VCC
124	HT1		124	VCS
125	HTI		125	VGS
126	HTL		126	VHE
127	HTN		127	VIF
128	HTV		128	VIT
129	HUB		129	VMC
130	HVH		130	VNC
131	IBC		131	VNF
132	ICT		132	VNR
133	IDI		133	VTV
134	IJC		134	WCS
135	ILB			
136	IMP			
137	ITC			
138	ITD			
139	KBC			
140	KDC			
141	KDH			
142	KHG			
143	KHP			
144	KMR			
145	KOS			
146	KPF			
147	KSB			
148	L10			
149	LBM			
150	LCG			
151	LDG			
152	LGC			
153	LHG			
154	LIX			
155	LPB			
156	LSS			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
157	MBB			
158	MCP			
159	MHC			
160	MIG			
161	MSB			
162	MSH			
163	MSN			
164	MWG			
165	NAF			
166	NBB			
167	NCT			
168	NHA			
169	NHH			
170	NKG			
171	NLG			
172	NNC			
173	NSC			
174	NT2			
175	NTL			
176	NVL			
177	OCB			
178	OPC			
179	ORS			
180	PAC			
181	PAN			
182	PC1			
183	PDN			
184	PDR			
185	PET			
186	PGC			
187	PGD			
188	PGI			
189	PHC			
190	PHR			
191	PJT			
192	PLP			
193	PLX			
194	PNJ			
195	POW			
196	PPC			
197	PSH			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
198	PTB			
199	PVD			
200	PVT			
201	QCG			
202	RAL			
203	REE			
204	S4A			
205	SAB			
206	SAM			
207	SAV			
208	SBA			
209	SBT			
210	SBV			
211	SC5			
212	SCR			
213	SCS			
214	SFC			
215	SFG			
216	SFI			
217	SGN			
218	SGR			
219	SGT			
220	SHA			
221	SHB			
222	SHI			
223	SHP			
224	SJS			
225	SMB			
226	SMC			
227	SPM			
228	SRC			
229	SRF			
230	SSB			
231	SSC			
232	SSI			
233	ST8			
234	STB			
235	STG			
236	STK			
237	SVC			
238	SVI			

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
239	SVT		
240	SZC		
241	SZL		
242	TBC		
243	TCB		
244	TCD		
245	TCH		
246	TCL		
247	TCM		
248	TCO		
249	TCT		
250	TDC		
251	TDG		
252	TDM		
253	TDP		
254	TDW		
255	TEG		
256	THG		
257	THI		
258	TIP		
259	TLD		
260	TLG		
261	TLH		
262	TMP		
263	TMS		
264	TN1		
265	TNA		
266	TNC		
267	TNH		
268	TPB		
269	TPC		
270	TRA		
271	TRC		
272	TSC		
273	TTA		
274	TTB		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
275	TV2		
276	TVB		
277	TVS		
278	TVT		
279	TYA		
280	UIC		
281	VCB		
282	VCG		
283	VCI		
284	VDP		
285	VDS		
286	VGC		
287	VHC		
288	VHM		
289	VIB		
290	VIP		
291	VIX		
292	VJC		
293	VND		
294	VNE		
295	VNL		
296	VNM		
297	VPB		
298	VPG		
299	VPH		
300	VPI		
301	VPS		
302	VRC		
303	VRE		
304	VSC		
305	VSH		
306	VSI		
307	VTO		
308	YBM		
309	YEG		

